

Số: 209/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 55/2025/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 7 năm 2025 về "Xin ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thu H**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn T L, xã H M, tỉnh H Y;

- Bị đơn: **Anh Phạm Duy T**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Số 10 ngõ 152 N Đ H, phường N Đ, thành phố H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T kết hôn vào ngày 10/3/2021 tại UBND phường N Đ, quận C G, thành phố H N trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 6/2024 cho đến nay, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Nay, chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T xác định tình cảm không còn, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T có 01 con chung là cháu Phạm Gia B (nam), sinh ngày 03/6/2023. Ly hôn, anh chị thỏa thuận cháu Phạm Gia B cho chị Đỗ Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Phạm Duy T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000. đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng) cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Đỗ Thu H tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T.

- Về con chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T có 01 con chung là cháu Phạm Gia B (nam), sinh ngày 03/6/2023. Giao cháu Phạm Gia Bách cho chị Đỗ Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Duy T cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Duy T có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Đỗ Thu H và anh Phạm Duy T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thu H chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đỗ Thu H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội (Biên lai thu số 0001047 ngày 18/7/2025) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS khu vực 4 – Hà Nội;
- Đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn